

# ỦY BAN VẬN ĐỘNG

Trà Tự Do Cho

Mục Sư, Truyền Đạo và Tín Hữu Tin Lành tại Việt Nam

## FREEDOM COMMITTEE

For Imprisoned Pastors and Christians in Viet Nam

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION  
RELIGIOUS ~~OR~~ POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

IV # 046,114  
VEWL.#  
I-771 : Yes, XX

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN CONG NGUYEN  
Last Middle First

Current Address 237/109 Hoang-Dao, P. 20, Q. 3, HO CHI MINH, VIETNAM

Date of Birth 1/1/1935 Place of Birth VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT, MOBILIZATION OFFICE - 1ST ZONE  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From MAY 1975 To SEPT. 1980

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN CONG DIEN  
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

NGUYEN CONG DIEN

BROTHER

ANNE HAN NGUYEN

SISTER

DAN CONG NGUYEN

BROTHER

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so

Date Prepared:

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN CONG NGUYEN  
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
BONG-LAI THI TRAN	6/8/1942	WIFE
NHAT-TUYEN THI NGUYEN	2/17/1966	DAUGHTER
LAI-UYEN THI NGUYEN	5/8/1967	DAUGHTER
TUYEN CONG NGUYEN	9/27/1969	SON
QUYEN CONG NGUYEN	7/8/1972	SON

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

N/A

6. ADDITIONAL INFORMATION : Please contact with Anne H. Nguyen at phone numbers  
for further information. Thank you.

ỦY-BAN VAN-DONG TRA TU-DO CHO MUC-SU, TRUYEN-DAO VA TIN-HUU TIN-LANH TẠI VIỆT-NAM

MAU DON HOI GIA-DINH, TU-NHAN CHINH TẠI VIỆT-NAM

INTAKE FORM (Two Copies)  
MẪU ĐƠN VỀ LÝ-LỊCH  
\*\*\*\*\*

NAME (Tên Tù-nhân) : NGUYEN Cong Nguyen  
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)  
DATE, PLACE OF BIRTH : January 1st 1935 - VIETNAM  
(Năm, nơi sinh) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)  
SEX (Nam hay Nữ) : Male (Nam): X Female (Nữ): \_\_\_\_\_  
MARITAL STATUS Single (Độc thân): \_\_\_\_\_ Married (Có lập gia đình): X  
(Tình trạng gia đình):  
ADDRESS IN VIETNAM : 237/109 Hoang Dao, P.20, Q. 3, Ho Chi Minh, VIETNAM  
(Địa chỉ tại Việt-Nam)  
RELIGIOUS OR  
POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không): Yes (Có) X No (Không) \_\_\_\_\_  
If Yes (Nếu có): From (Từ): May, 1975 To (Đến): Sept. 1980  
PLACE OF RE-EDUCATION: AN-DIEM, DA-NANG, VIETNAM  
CAMP (Trại tù)  
PROFESSION (Nghề nghiệp): Professor of French Language, Quoc-Hoc, HUE, VIETNAM  
EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ): \_\_\_\_\_  
VN ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc): Lieutenant, Mobilization Office - 1st Zone  
VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ): \_\_\_\_\_  
Date (năm): 1960/1975  
(4 years as Lieutenant)  
APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP): Yes (Có): X No (Không): \_\_\_\_\_  
IV Number (Số hồ sơ): 046,114  
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo): Five (05) persons  
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết  
MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN): 237/109 Hoang Dao, P.20, Q.3  
HO CHI MINH, VIETNAM  
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ):  
NGUYEN Cong Dien  
U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Kỳ): Yes (có): X No (Không): \_\_\_\_\_  
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN): Blood Brother  
NAME & SIGNATURE: ANNE HAN NGUYEN Anne H. Nguyen  
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT  
(Tên, Chữ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người điền đơn này) \_\_\_\_\_  
(Blood Sister)  
DATE: April 3, 1989  
Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : \_\_\_\_\_  
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN Thi Bong-Lai	6/8/42	Wife
NGUYEN Thi Nhat-Tuyen	2/17/66	Daughter
Nguyen Thi Lai-Quyen	5/8/67	Daughter
Nguyen Cong Tuyen	9/27/69	Son
Nguyen Cong Quyen	7/8/72	Son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

As same as above

6. ADDITIONAL INFORMATION : Please, contact with ANNE H. NGUYEN at Phone Nos. \_\_\_\_\_

for further information. Thank You.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635  
TELEPHONE: 703-560-0058

DATE: June 27, 1989

Hội Đồng Quản Trị  
Board of Directors

KHÚC MINH THO  
NGUYỄN THỊ HẠNH  
NGUYỄN QUỲNH GIAO  
NGUYỄN VĂN GIỚI  
NGUYỄN XUÂN LAN  
HIẾP LOWMAN  
TRẦN KIM DUNG  
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.  
Executive Board

KHÚC MINH THO  
President  
NGUYỄN QUỲNH GIAO  
1st Vice-President  
TRẦN KIM DUNG  
2nd Vice-President  
NGUYỄN VĂN GIỚI  
Secretary General  
TRẦN THỊ PHƯƠNG  
Deputy Secretary  
NGUYỄN THỊ HẠNH  
Treasurer

Cố Vấn Đoàn  
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN  
NGUYỄN XUÂN LAN

Orderly Departure Program  
American Embassy, Box 58  
APO San Francisco 96346-0001

Re: NGUYEN CONG NGUYEN

Date of Birth: 01-01-1935

IV #: 046-114

(VEWL #) NEED: LOI

Dear Sir/Madam:

In reference to the above case we would like to request that your office please reissue a **Letter of Introduction (LOI)** because the applicant did not receive the original LOI forwarded by you. The LOI is required in order to make application with the Vietnamese authorities for an exit visa.

We would also like to request that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address shown above.

Thanking you in advance for your cooperation, consideration and prompt attention regarding this case.

Sincerely yours,

(Mrs.) Khuc-Minh Tho  
President

Enclosures

**NOTE:** The applicant has been sponsored by Nguyen Cong Dien,  
\_\_\_\_\_ as shown in the attachments.



**HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM**  
**FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION**

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635  
TELEPHONE: 703-560-0058

**DATE:** June 27, 1989

**Hội Đồng Quản Trị**  
**Board of Directors**

KHÚC MINH THO  
NGUYỄN THỊ HANH  
NGUYỄN QUYNH GIAO  
NGUYỄN VĂN GIỚI  
NGUYỄN XUÂN LAN  
HIẾP LOWMAN  
TRẦN KIM DUNG  
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Orderly Departure Program  
American Embassy, Box 58  
APO San Francisco 96346-0001

**Re:** NGUYEN CONG NGUYEN

**Date of Birth:** 01-01-1935

**IV # :** 046-114

**(VEWL #) NEED : LOI**

**Ban Chấp Hành T.U.**  
**Executive Board**

KHÚC MINH THO  
President  
NGUYỄN QUYNH GIAO  
1st Vice-President  
TRẦN KIM DUNG  
2nd Vice-President  
NGUYỄN VĂN GIỚI  
Secretary General  
TRẦN THỊ PHƯƠNG  
Deputy Secretary  
NGUYỄN THỊ HANH  
Treasurer

Dear Sir/Madam:

In reference to the above case we would like to request that your office please reissue a **Letter of Introduction (LOI)** because the applicant did not receive the original LOI forwarded by you. The LOI is required in order to make application with the Vietnamese authorities for an exit visa.

We would also like to request that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address shown above.

Thanking you in advance for your cooperation, consideration and prompt attention regarding this case.

Sincerely yours,

  
**(Mrs.) Khuc Minh Tho**  
**President**

**Cố Vấn Đoàn**  
**Advisory Committee**

HIẾP LOWMAN  
NGUYỄN XUÂN LAN

**Enclosures**

**NOTE:** The applicant has been sponsored by Nguyen Cong Dien, 14926 Laurel  
as shown in the attachments.

# ỦY BAN VẬN ĐỘNG

Trà Tự Do Cho

Mục Sư, Truyền Đạo và Tín Hữu Tin Lành tại Việt Nam

## FREEDOM COMMITTEE

For Imprisoned Pastors and Christians in Viet Nam

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION  
RELIGIOUS ~~OR~~ POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

IV # 046,114  
VEWL.#  
I-771 : Yes, XX

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN CONG NGUYEN  
Last Middle First

Current Address 237/109 Hoang-Dao, P. 20, Q. 3, HO CHI MINH, VIETNAM

Date of Birth 1/1/1935 Place of Birth VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT, MOBILIZATION OFFICE -1ST ZONE  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From MAY 1975 To SEPT. 1980

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN CONG DIEN  
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address &amp; Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>NGUYEN CONG DIEN</u>	<u>BROTHER</u>
<u>ANNE HAN NGUYEN</u>	<u>SISTER</u>
<u>DAN CONG NGUYEN</u>	<u>BROTHER</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so

Date Prepared:

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN CONG NGUYEN  
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
BONG-LAI THI TRAN	6/8/1942	WIFE
NHAT-TUYEN THI NGUYEN	2/17/1966	DAUGHTER
LAI-OUYEN THI NGUYEN	5/8/1967	DAUGHTER
TUYEN CONG NGUYEN	9/27/1969	SON
QUYEN CONG NGUYEN	7/8/1972	SON

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

N/A

6. ADDITIONAL INFORMATION : Please contact with Anne H. Nguyen at phone numbers  
(  
(  
for further information. Thank you.



UY-BAN VAN-DONG TRA TU-DO CHO MUC-SU, TRUYEN-DAO VA TIN-HUU TIN-LANH TAI VIET-NAM

MAU DON HOI GIA-DINH TU-NHAN CHINH TRI VIET-NAM

INTAKE FORM (Two Copies)  
MAU DON VE LY-LICH  
\*\*\*\*\*

NAME (Tên Tũ-nhân) : NGUYEN Cong Nguyen  
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)  
DATE, PLACE OF BIRTH : January 1st 1935 - VIETNAM  
(Năm, nơi sinh) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)  
SEX (Nam hay Nữ) : Male (Nam): X Female (Nữ): \_\_\_\_\_  
MARITAL STATUS Single (Độc thân): \_\_\_\_\_ Married (Có lập gia đình): X  
(Tình trạng gia đình):  
ADDRESS IN VIETNAM : 237/109 Hoang Dao, P.20, Q. 3, Ho Chi Minh, VIETNAM  
(Địa chỉ tại Viet-Nam)  
RELIGIOUS OR  
POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không): Yes (Có) X No (Không) \_\_\_\_\_  
If Yes (Nếu có): From (Từ): May, 1975 To (Đến): Sept, 1980  
PLACE OF RE-EDUCATION: AN-DIEM, DA-NANG, VIETNAM  
CAMP (Trại tù)  
PROFESSION (Nghề nghiệp): Professor of French Language, Quoc-Hoc, HUE, VIETNAM  
EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ): \_\_\_\_\_  
VN ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc): Lieutenant, Mobilization Office - 1st Zone  
VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ): \_\_\_\_\_  
Date (năm): 1960/1975  
(4 years as Lieutenant)  
APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP): Yes (Có): X  
IV Number (Số hồ sơ): 046,114  
No (Không): \_\_\_\_\_  
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo): Five (05) persons  
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết  
MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN): 237/109 Hoang Dao, P.20, Q.3  
HO CHI MINH, VIETNAM  
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ):  
NGUYEN Cong Dien  
U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Kỳ): Yes (có): X No (Không): \_\_\_\_\_  
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN): Blood Brother  
NAME & SIGNATURE: ANNE HAN NGUYEN Anne H. Nguyen  
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT  
(Tên, Chữ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người điền đơn này)  
DATE: April 3, 1989  
Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : \_\_\_\_\_  
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN Thi Bong-Lai	6/8/42	Wife
NGUYEN Thi Nhat-Tuyen	2/17/66	Daughter
Nguyen Thi Lai-Quyen	5/8/67	Daughter
Nguyen Cong Tuyen	9/27/69	Son
Nguyen Cong Quyen	7/8/72	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

As same as above

6. ADDITIONAL INFORMATION : Please, contact with ANNE H. NGUYEN at Phone Nos.

for further information. Thank You.

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA  
BANGKOK, THAILAND

OCT 10, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN CONG NGUYEN	BORN	1 JAN 35	(IV 46114)
TRAN THI BONG LAI	BORN	8 JUN 42	WIFE
NGUYEN THI NHAT TUYEN	BORN	17 FEB 66	MARRIED DAUGHTER
NGUYEN THI LAI QUYEN	BORN	8 MAY 67	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN CONG TUYEN	BORN	27 SEP 69	UNMARRIED SON
NGUYEN CONG QUYEN	BORN	5 JUL 72	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 237/109 HOANG DAO  
P 20  
Q 03  
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 19281

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEU, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TPAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,

  
DAVID Q. PIERCE  
COUNSELOR OF EMBASSY  
REFUGEE & MIGRATION AFFAIRS  
THAILAND

ODP-I  
07/88

0774157

Orderly Departure Program  
American Embassy  
APO San Francisco 96346

NGUYEN CONG DIEN

IV Number : 46114

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction  
Instructions

COM /

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA  
BANGKOK, THAILAND

OCT 10, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN CONG NGUYEN	BORN	1 JAN 35	(IV 46114)
TRAN THI BONG LAI	BORN	8 JUN 42	WIFE
NGUYEN THI NHAT TUYEN	BORN	17 FEB 66	MARRIED DAUGHTER
NGUYEN THI LAI QUYEN	BORN	8 MAY 67	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN CONG TUYEN	BORN	27 SEP 69	UNMARRIED SON
NGUYEN CONG QUYEN	BORN	8 JUL 72	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 237/109 HOANG DAO  
P 20  
Q 03  
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 19281

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,

  
DAVID G. PIERCE  
COUNSELOR OF EMBASSY  
REFUGEE, MIGRATION AFFAIRS  
THAILAND

ODP-I  
07/88 0774157

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA  
BANGKOK, THAILAND

OCT 10, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN CONG NGUYEN	BORN	1 JAN 35	(IV 46114)
TRAN THI BONG LAI	BORN	8 JUN 42	WIFE
NGUYEN THI NHAT TUYEN	BORN	17 FEB 66	MARRIED DAUGHTER
NGUYEN THI LAI QUYEN	BORN	8 MAY 67	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN CONG TUYEN	BORN	27 SEP 69	UNMARRIED SON
NGUYEN CONG QUYEN	BORN	8 JUL 72	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 237/109 HOANG DAO  
P 20  
Q 03  
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 19281

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,

  
DAVID Q. PIERCE  
COUNSELOR OF EMBASSY  
REFUGEE MIGRATION AFFAIRS  
THAILAND

ODP-I  
07/88

0774157

Orderly Departure Program  
American Embassy  
APO San Francisco 96346

NGUYEN CONG DIEN

IV Number : 46114

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction  
Instructions

COM /



*Embassy of the United States of America*

Bangkok, Thailand

INSTRUCTIONS

Enclosed is a Letter of Introduction (LOI) which you should send to your relatives/friends in Vietnam to help them obtain Exit Permits from the Vietnamese authorities. They should present this LOI to their local People's Committee when they apply for Exit Permits.

Please understand that a Letter of Introduction does not guarantee that your relatives/friends will receive exit permission. Getting Exit Permits depends on your relatives/friends and the Vietnamese authorities. Your relatives/friends may have to apply several times.

Please keep us informed of any change in your address, or in the address of the persons named in the Letter of Introduction. Always refer to their file (IV) numbers when you communicate with us.

If your relatives/friends are already in possession of Exit Permits, they should request to be interviewed, and should also ask for a medical examination.

Our address when writing from the United States is:

Orderly Departure Program  
American Embassy - Box 58  
APO San Francisco 96346-0001

Our address when writing from Vietnam is:

Tổ Công-Tác Việt-Nam  
6 Chu-Van-An  
Hà-Nội





*Embassy of the United States of America*

Bangkok, Thailand

INSTRUCTIONS

Enclosed is a Letter of Introduction (LOI) which you should send to your relatives/friends in Vietnam to help them obtain Exit Permits from the Vietnamese authorities. They should present this LOI to their local People's Committee when they apply for Exit Permits.

Please understand that a Letter of Introduction does not guarantee that your relatives/friends will receive exit permission. Getting Exit Permits depends on your relatives/friends and the Vietnamese authorities. Your relatives/friends may have to apply several times.

Please keep us informed of any change in your address, or in the address of the persons named in the Letter of Introduction. Always refer to their file (IV) numbers when you communicate with us.

If your relatives/friends are already in possession of Exit Permits, they should request to be interviewed, and should also ask for a medical examination.

Our address when writing from the United States is:

Orderly Departure Program  
American Embassy - Box 58  
APO San Francisco 96346-0001

Our address when writing from Vietnam is:

Tổ Công-Tác Việt-Nam  
6 Chu-Van-An  
Hà-Nội



Embassy of the United States of America

DATE: OCT 20, 89

IV: 46114

PA: NGUYEN CONG NGUYEN

KHUC MINH THO

FAMILIES OF VN POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205 - 0635

Dear KHUC MINH THO

This is in response to your inquiry of JUN 27, 89 regarding the above mentioned ODP applicants.

A Letter of Introduction (LOI) for this case was issued on OCT 6, 89. As it appears that the LOI was never received we are issuing another.

The applicants should present the LOI to the security office in the area where they live in conjunction with their application for emigration.

Some family members may not be included on the LOI. These would include sons and daughters over 21 years of age or other relatives who do not have their own eligibility, such as a current immigrant visa petition. While they are not eligible for inclusion on the LOI, should they appear for interview with the other eligible family members their dependancy and eligibility for the program will be determined at that time.

No further action will be taken on this case until their names appear on a list of names received from the Vietnamese authorities as being eligible for interview by the ODP. The compilation of this list is under the control of the Vietnamese authorities.

If the applicants receive exit permits, passports or other indication that their names have been presented to the U.S. authorities, it should be seen as a good sign. However, they should be advised that it is often months between the notification of the applicants and the actual receipt of the list by the U.S. ODP. ODP must receive this list before they can be considered for interview. Once their names appear on a list the file will be reviewed and, when determined to be documentarily complete, their names will be proposed for interview by ODP staff in Vietnam. Any additional documentation will be requested from the anchor relative in the U.S.

Please assure that ODP is kept apprised of any address or family composition changes relating to this case.

Sincerely,

U.S. Orderly Departure Program

DEPARTMENT OF STATE, U.S.A.

OFFICIAL BUSINESS

PENALTY FOR PRIVATE USE, \$300

AMERICAN EMBASSY  
ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP)  
BOX 58  
APO SAN FRANCISCO 96346-0001

OCT 28 1989

AN EQUAL OPPORTUNITY EMPLOYER

NGUYEN CONG DIEN  
C/O KHUE MINH THO  
FAMILIES OF VN POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION  
P. O. BOX 5435  
ARLINGTON, VA 22205-0635



POSTAGE AND FEES PAID  
DEPARTMENT OF STATE  
STA-501

CONTROL

☐ Card  
☒ Doc. Request; Form 11/17/88  
☐ Release Order  
☐ Letter  
☒ 4-8-89  
☐ Letter